

BÁO CÁO THU CHI QUẢN CƠM 2000đ CẦN THƠ THÁNG 02.2023

Đvt: đồng

Ngày phát sinh	Chi Tiết	Thu	Chi	Tồn	Ghi chú: số phần cơm
Số dư quỹ đầu tháng 02/2023				22,446,090	
03/02/23	Chị Ngọc Trang CMTX T02	3,000,000		25,446,090	
06/02/23	Cô Vang Hien ủng hộ KTX	500,000		25,946,090	
06/02/23	Cô Hong Na Uy ủng hộ KTX	500,000		26,446,090	
06/02/23	Chị Phan Ho Nhu Huyen ủng hộ KTX	200,000		26,646,090	
07/02/23	Nhóm Hand CMTX T02	500,000		27,146,090	
07/02/23	Tiền bán cơm ngày 07/02/2023	124,000		27,270,090	62
07/02/23	Chi phí ngày 07/02/2023		2,369,000	24,901,090	
08/02/23	Anh Tran Viet Duc ủng hộ KTX	300,000		25,201,090	
08/02/23	MTQ có số GD 585599.080223.143323 ủng hộ KTX	50,000		25,251,090	
09/02/23	Tiền bán cơm ngày 09/03/2023	150,000		25,401,090	75
09/02/23	Chi phí ngày 09/02/2023		650,000	24,751,090	
11/02/23	Tiền bán cơm ngày 11/02/2023	170,000		24,921,090	85
11/02/23	Chi phí ngày 11/02/2023		890,000	24,031,090	
14/02/23	MTQ ần danh CMTX T02	1,500,000		25,531,090	
14/02/23	Chị Chau Phuong Uyen ủng hộ KTX	2,000,000		27,531,090	
14/02/23	Tiền bán cơm ngày 14/02/2023	180,000		27,711,090	90
14/02/23	Chi phí ngày 14/02/2023		1,050,000	26,661,090	
16/02/23	Tiền bán cơm ngày 16/02/2023	182,000		26,843,090	91
16/02/23	Chú Tiết Bình Khôn ủng hộ ktx	500,000		27,343,090	
16/02/23	Chi phí ngày 16/02/2023		840,000	26,503,090	

17/02/23	Chị Le Thi Hoang My ủng hộ KTX	100,000		26,603,090	
17/02/23	MTQ có số GD 36429625033 - 0328221643 ủng hộ KTX	300,000		26,903,090	
18/02/23	Tiền bán com ngày 18/02/2023	168,000		27,071,090	84
18/02/23	Chi phí ngày 18/02/2023		1,080,000	25,991,090	-
20/02/23	Chị Nguyen Thi Dieu Huyen CMTX T02	500,000		26,491,090	
21/02/23	Tiền bán com ngày 21/02/2023	186,000		26,677,090	93
21/02/23	Chi phí ngày 21/02/2023		985,000	25,692,090	
22/02/23	Nhóm Wind CMTX T02	1,000,000		26,692,090	
23/02/23	Tiền bán com ngày 23/02/2023	184,000		26,876,090	92
23/02/23	Chi phí ngày 23/02/2023		1,015,000	25861090	
25/02/23	Tiền bán com ngày 25/02/2023	160,000		26,021,090	80
25/02/23	Chi phí ngày 25/02/2023		1,124,000	24,897,090	
28/02/23	Tiền bán com ngày 28/02/2023	190,000		25,087,090	95
28/02/23	Chi phí ngày 28/02/2023		975,000	24,112,090	
28/02/23	Chi lương tháng 02/2023		8,000,000	16,112,090	
Số dư quỹ cuối tháng 02/2023		12,644,000	18,978,000	16,112,090	847

Chi tiết	Thu	Chi	Tồn	so phan com
Số dư quỹ đầu tháng 02/2023			22,446,090	
CMKTX	4,450,000		26,896,090	
CMTX	6,500,000		33,396,090	
Tiền bán com	1,694,000		35,090,090	847
Quỹ com Saigon hỗ trợ	-		35,090,090	
Tổng chi phí trong tháng		18,978,000	16,112,090	
Số dư quỹ cuối tháng 02/2023	12,644,000	18,978,000	16,112,090	

CHI TIẾT CHI PHÍ

Ngày phát sinh	Chi tiết	Số lượng (kg)	Đơn giá (đ/kg)	Thành tiền
07/02/23	Thịt vịt	8	75,000	600,000
07/02/23	Tôm khô	1	490,000	490,000
07/02/23	Dưa leo	10	6,000	60,000
07/02/23	Khô qua	10.0	8,000	80,000
07/02/23	Gừng	1	15,000	15,000
07/02/23	Giấy ăn (cây)	1	105,000	105,000
07/02/23	Bọc	6	45,000	270,000
07/02/23	Dưa hấu			50,000
07/02/23	Hành lá	1	20,000	20,000
07/02/23	Ớt	0.5	40,000	20,000
07/02/23	Tiền điện tháng 1			461,000
07/02/23	Tiền nước tháng 1			198,000
Tổng				2,369,000
09/02/23	Thịt gà	10	50,000	500,000
09/02/23	Đậu bắp	5	10,000	50,000
09/02/23	Dưa leo	10.0	5,000	50,000
09/02/23	Chuối			50,000
Tổng				650,000
11/02/23	Cá basa cắt khúc	13	60,000	780,000
11/02/23	Đậu đũa	6	10,000	60,000
11/02/23	Chuối			50,000
Tổng				890,000
14/02/23	Thịt vịt	12	75,000	900,000
14/02/23	Dưa leo	10	5,000	50,000

14/02/23	Đậu bắp	5.0	10,000	50,000
14/02/23	Chuối			50,000
Tổng				1,050,000
16/02/23	Thịt gà	13	50,000	650,000
16/02/23	Dưa leo	10	6,000	60,000
16/02/23	Bí đao	10.0	8,000	80,000
16/02/23	Chuối			50,000
Tổng				840,000
18/02/23	Thịt heo	8	85,000	680,000
18/02/23	Đậu que	5	10,000	50,000
18/02/23	Trứng gà	150.0	2,000	300,000
18/02/23	Chuối			50,000
Tổng				1,080,000
21/02/23	Thịt xay	7	85,000	595,000
21/02/23	Mắm	2	100,000	200,000
21/02/23	Hành lá	1	20,000	20,000
21/02/23	Dưa leo	10	6,000	60,000
21/02/23	Bí đao	5.0	8,000	40,000
21/02/23	Mận	8.0	8,750	70,000
Tổng				985,000
23/02/23	Thịt vịt	10	75,000	750,000
23/02/23	Bí đao	10	8,000	80,000
23/02/23	Mướp	10.0	7,000	70,000
23/02/23	Chuối cao			60,000
23/02/23	Khâu trang (hộp)	1.0	55,000	55,000
Tổng				1,015,000
25/02/23	Thịt gà	13	50,000	650,000
25/02/23	Dưa leo	10	6,000	60,000
25/02/23	Chuối			50,000
25/02/23	Tiền điện tháng 2			296,000
25/02/23	Tiền nước tháng 2			68,000
Tổng				1,124,000

28/02/23	Thịt vịt	10	75,000	750,000
28/02/23	Bầu	10	7,000	70,000
28/02/23	Mướp	10.0	7,000	70,000
28/02/23	Gừng			15,000
28/02/23	Mận	8.0	8,750	70,000
Tổng				975,000
CHI LƯƠNG				
Chi lương tháng 02/2023				
31/12/22	Chị Quyên_omon			4,000,000
31/12/22	Nguyễn Thị Thúy Hòa			2,500,000
31/12/22	Trần Thị Bình			1,500,000
Tổng				8,000,000
TỔNG CỘNG				18,978,000